

Bản án số: 54/2023/HS-PT

Ngày: 28/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG.**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Tân;

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/HSPT, ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn B do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST, ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố V.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn B, sinh năm 1957, tại tỉnh Hà Nam.

Nơi ĐKKHKT: Số N Cư xá P, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Số I đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết) vợ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976, có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Huỳnh Thị Cẩm N, sinh năm 1978 (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1/ Bà Nguyễn Thị Cẩm N1, sinh năm 1952 (mẹ ruột) (có mặt).

2/ Anh Huỳnh Hiếu T1, sinh năm 2004 (con ruột) (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N1: Chị Huỳnh Thị Cẩm T2, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (theo giấy ủy quyền ngày 22/2/2023).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 29/11/2022 Trần Văn B điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 59P1-429.44 đi từ nhà tại số I đường Đ, Phường H, thành phố V lưu thông trên đường Đ theo hướng từ cầu Đường Chùa về hướng Bến xe V. Khi đến trước nhà số B đường Đ, Phường H, thành phố V do không quan sát phía trước nên không phát hiện chị Huỳnh Thị Cẩm N đang dắt xe đạp lưu thông phía trước cùng chiều với B nên xảy ra va chạm. Tai nạn xảy ra hậu quả chị N bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu và tử vong.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 902/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh V xác định nguyên nhân tử vong của chị Huỳnh Thị Cẩm N được xác định là do chấn thương sọ não.

Lỗi vi phạm và nguyên nhân của vụ tai nạn: Là do Trần Văn B điều khiển xe mô tô biển số 59P1-429.44 lưu thông trên đường không chú ý quan sát vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; chị Huỳnh Thị Cẩm N không có lỗi.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSND.TPVL ngày 22/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Trần Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST, ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, quyết định:

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn B bồi thường cho bà Nguyễn Thị Cẩm N1 và anh Huỳnh Hiếu T1 số tiền 169.702.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm lẻ hai ngàn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/5/2023, bị cáo Trần Văn B có đơn kháng cáo. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt; xin giảm tiền bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng nội dung vụ án, nên cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Về trách nhiệm dân sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo rút yêu cầu kháng cáo nhưng bị cáo đã nộp số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử khấu trừ số tiền nêu trên vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã tích cực nộp tiền bồi thường cho đại diện gia đình bị hại tại cấp phúc thẩm; về phần trách nhiệm dân sự bị cáo rút kháng cáo

Chị Huỳnh Thị Cẩm T2 trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị hại cũng khó khăn yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Anh Huỳnh Hiếu T1 trình bày: Xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 29/11/2022 bị cáo Trần Văn B điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 59P1-429.44 lưu thông trên đường không quan sát phía trước dẫn đến xảy ra tai nạn với bị hại là chị Huỳnh Thị Cẩm N hậu quả chị N bị tử vong.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn B phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng không quan sát dẫn đến tai nạn.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn hoàn toàn thuộc về lỗi của bị cáo. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông ngày càng phức tạp là do người tham gia giao thông không chấp hành Luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường những quy định của pháp luật khi tham gia giao thông như bị cáo, gây tâm lý lo sợ, bất an cho những người tham gia giao thông khác nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm để

giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, đồng thời cũng răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng tránh, giảm thiểu tai nạn giao thông xảy ra ở địa phương.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

[3.1] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp thêm số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3.2] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị cáo rút yêu cầu kháng cáo, xét việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu kháng cáo về trách nhiệm dân sự.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp thêm số tiền 30.000.000 đồng nên cần khấu trừ số tiền nêu trên vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn B.

1.1/ Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn B đối với bản án số 45/2023/HS-ST, ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long về trách nhiệm dân sự.

1.2/ Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST, ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn B.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 01 (một) năm tù về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn B bồi thường cho bà Nguyễn Thị Cẩm N1, anh Huỳnh Hiếu T1 số tiền 169.702.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) bị cáo Trần Văn B đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố V, biên lai số 0000939 ngày 11/7/2023, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 139.702.000 đồng (Một trăm ba mươi chín triệu bảy trăm lẻ hai ngàn đồng).

3/Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND TVL;
- CA TAND TVL;
- TAND + VKSND TPVL;
- CQTHAHS TPVL;
- Chi cục THADS TPVL;
- BC +TGTT;
- P hồ sơ-CAVL;
- Sở tư pháp;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Lưu HS; TNV, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Mỹ Ngọc